TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG
Bản án số: 32/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29/5/2025
"Về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Phương Lan và bà Hoàng Thu Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Hải Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà*:** Bà Đỗ Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý sơ thẩm số 285/2025/TLST-HNGĐ ngày 18/4/2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2025/QĐST- HNGĐ ngày 12/5/2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 48/2025/QĐ-ST ngày 23/5/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Huyền T, sinh năm 2002; Số CCCD: 030302009413 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/3/2022; Nơi ĐKHKTT: Số B L, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương; chỗ ở hiện nay: Số G L, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 2001; Số CCCD: 030201003833 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số B L, phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, lời khai của nguyên đơn chị* Vũ Thị Huyền T *thể hiện:* Chị và anh Nguyễn Văn S được tự do tìm hiểu, gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, sau đó sinh được 1 con chung là Nguyễn Minh A, sinh ngày 24/11/2020. Ngày 22/01/2021, chị và anh S đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Quá trình chung sống, vợ chồng hạnh phúc được 02 năm đầu, sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Anh S có biểu hiện không

chung thủy, nhắn tin trao đổi với bạn bè là anh S có yêu người khác. Khi phát hiện sự việc, chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở một thời gian rồi lại quay về sống cùng. Khi quay lại sống cùng, vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn về việc anh S đưa thu nhập hàng tháng cho chị. Anh S và gia đình anh S chửi bởi, xúc phạm, đuổi chị ra khỏi nhà. Từ tháng 12 năm 2023, chị cùng con về nhà bố mẹ đẻ ở số G L ở. Chị đã làm đơn ly hôn gửi đến Tòa án nhưng lại rút đơn vì cho anh S cơ hội sửa chữa. Nhưng trong khoảng thời gian này, anh S không thay đổi, không quan tâm hỏi han nên chị không về ở cùng. Cho đến khi chị gửi đơn ly hôn đến Tòa án lần này, anh S xin lỗi, khi không được chấp nhận thì gây khó khăn. Khoảng giữa tháng 4 năm 2025, anh S tự nhiên đón con về chơi sau đó giữ con lại, gây sức ép về việc chị vẫn quyết định ly hôn. Nhưng từ ngày 30/4/2025, được sự ủng hộ gia đình, anh S trả lại con cho chị nuôi dưỡng. Hiện, chị là người chăm sóc, nuôi dưỡng con. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S và được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung, chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

* *Ý kiến của bị đơn anh* Nguyễn Văn S*:* Về kết hôn và có con chung như chị T trình bày. Vợ chồng sống hạnh phúc được 2 năm rưỡi thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh không tu chí làm ăn dẫn đến nợ nần. Nay anh đã trả được hết nợ và biết sai nên muốn chị T cho cơ hội. Anh không đồng ý ly hôn vì mâu thuẫn không lớn, vợ chồng vẫn có thể chung sống được và con có đủ bố mẹ sống cùng. Nếu phải ly hôn, anh đề nghị được nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng, vì chị T là người tệ bạc với chồng con.

* *Tại phiên tòa:*

- Nguyên đơn chị Vũ Thị Huyền T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) và các đương sự. Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Vũ Thị Huyền T được ly hôn với anh Nguyễn Văn S. Giao cho chị T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh S không phải cấp dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản, do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Chị T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn S kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 22/01/2021 tại Ủy ban nhân dân phường L, thành phố H, tỉnh Hải Dương theo quy định của pháp luật. Nên hôn nhân của chị T và anh S là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm về kinh tế, không còn tin yêu nhau về tình cảm. Hai người sống ly thân từ tháng 12/2023. Chị T đã làm thủ tục ly hôn tại Toà án, sau đó rút đơn. Tại Quyết định số 160/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/12/2023 Toà án nhân dân thành phố Hải Dương đình chỉ giải quyết vụ án. Sau khi rút đơn, chị T và anh S không sống cùng nhau. Ngày 11/4/2025, chị T tiếp tục làm đơn ly hôn đến Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án, anh S nhận mình có lỗi, muốn đoàn tụ nhưng chị T không đồng ý. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mẫu thuẫn hai người đã trầm trọng, kéo dài và không có biện pháp nào hàn gắn tình cảm. HĐXX căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị T, cho chị T được ly hôn với anh S.

- Về con chung: Chị T và anh S có 01 con chung là Nguyễn Minh A, sinh ngày 24/11/2020. Căn cứ các tài liệu chứng cứ do T cung cấp là Hợp đồng lao động số 01/10/2021/HTT ngày 04/10/2021 với Trường M, Bảng thanh toán tiền lương tháng 1, 2, 3 năm 2025, Xác nhận của Trường mầm non M ngày 09/5/2025, Xác nhận của T1 khu dân cư (nơi chị T đang ở số G L, phường H), có căn cứ xác định hiện chị T đang chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Minh A và có công việc, thu nhập ổn định tại Trường M, cũng chính là trường cháu Minh A đang học tập. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị T, giao cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh S cấp dưỡng.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung, các đương sự không yêu cầu giải quyết. Nên, quan hệ này Toà án không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Vũ Thị Huyền T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Huyền T được ly hôn anh Nguyễn Văn S.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn S có 01 con chung là Nguyễn Minh A, sinh ngày 24/11/2020.

Giao cho chị Vũ Thị Huyền T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Anh S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này.

[2]. Về án phí: Chị Vũ Thị Huyền T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001365 ngày 18/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương (đã thi hành xong).

[3]. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án đối với người vắng mặt tại phiên tòa./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- UBND phường Lê Thanh Nghị, TP. Hải Dương (kết hôn năm 2021);
- Các đương sự;
- Lưu Tòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Hà